

Số: 44/2025/QĐST-HNGĐ

Lục Ngạn, ngày 02 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 88/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 05 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Vi Thị H, sinh năm 2004.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Đức D, sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vi Thị H và anh Phạm Đức D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Con chung: Sau khi ly hôn giao cho anh Phạm Đức D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Gia H1, sinh ngày 13/11/2023.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm non con không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vi Thị H và anh Phạm Đức D thống nhất thảo thuận: Chị Vi Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh Phạm Đức D để nuôi con chung (cháu Phạm Gia H1), mỗi tháng là 2.000.000đồng (hai triệu đồng).

Phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng và thời điểm chị Vi Thị H thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung vào ngày 10 hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu, kể từ ngày 01/7/2025 cho đến khi cháu Phạm Gia H1 đủ 18 tuổi.

2.3. Tài sản và công nợ chung: Không đề nghị xem xét giải quyết.

2.4. Án phí:

+ Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vi Thị H xin chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Án phí sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vi Thị H xin chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đổi trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Vi Thị H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số: 0002930 ngày 23 tháng 05 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị Vi Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và đến hạn thực hiện việc cấp dưỡng như hai bên thỏa thuận, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND TT Phi Điện;
- Công thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Dương Văn Hải

